

Số: 260/2021/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 223/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông Đặng Trường S – Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ S, ấp M, xã H, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

2/ Bà Dương Thị H – Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ S, ấp M, xã H, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của ông Đặng Trường S và Bà Dương Thị H là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện M, tỉnh S, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2013, Quyền số 01 ngày 04/02/2013.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Trường S và Bà Dương Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung tên Đặng Thanh Tuấn, sinh ngày 26/01/2014. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Mỗi tháng ông S cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi con thành niên, bắt đầu từ tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Đặng Trường S và bà Dương Thị H có nghĩa vụ phải nộp; được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Đặng Trường S và bà Dương Thị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0073579 ngày 07/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, ông Đặng Trường S và bà Dương Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND xã G, huyện M, tỉnh S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Tính